TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST
Ngày 15 – 11 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Rừng
Bà Bùi Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Toản - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân H, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1970 tại Kim Bôi– Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm G, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân H1 và bà Nguyễn Thị H (Đã chết); có vợ Bùi Thị L (Đã chết) và 01 con; tiền án: Có 04 tiền án, cụ thể:

+ Tháng 5 năm 1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (cũ) xử phạt 10 năm tù về các tội "Cướp tài sản công dân", "Trộm cắp tài sản công dân" và tội "Trốn khỏi nơi giam giữ".

+ Tháng 4 năm 1996 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân".

+ Tháng 6 năm 1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 14 năm tù về tội "Cướp tài sản công dân", 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân", 02 năm tù về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ". Tổng hợp hình phạt với Bản án số 47 ngày 20/5/1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây thành hình phạt chung là 20 năm tù.

+ Tháng 01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú lại phạm tội nên bị tạm giam từ ngày 01/8/2018 theo Lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra Công huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình và Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Xóm K 2, xã Q, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Bà Lê Thị T, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Xóm T, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

Anh Đỗ Thanh S, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Xóm Đ, xã H, huyện Ư, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 30/5/2018, Đỗ Xuân H một mình điều khiển xe môtô BKS 93L1-214.xx đi từ nhà đến khu vực xã Q, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tìm mua cây bưởi giống về trồng. Đến khoảng 18 giờ 40 phút khi đến nơi, Đỗ Xuân H thấy nhà bà Nguyễn Thị Thu H có bày bán cây bưởi giống nên dừng, đỗ xe ngoài đường rồi đi bộ vào nhà bà H. Tới sân, H thấy bà H liền hỏi "Nhà có cây bưởi giống bán không?", bà H trả lời là có và báo giá cho H. H đồng ý mua và bảo bà H lấy cho 10 cây bưởi giống. Bà H bảo H đợi để bà ra sau nhà lấy túi bóng đựng cây. Lúc này có tiếng trẻ con khóc trong nhà nhưng H bảo bà H cứ đi lấy túi để H dỗ cháu cho. Nghe vậy, bà H tiếp tục đi lấy túi còn H đi vào nhà bà H. Sau khi dỗ con bà H xong thì H thấy có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng để ngay mép phản gần chỗ H. Quan sát thấy không có ai ngoài cháu bé khoảng gần 01 tuổi nên Đỗ Xuân H đã cầm chiếc điện thoại đút vào túi quần bên phải đang mặc và đi ra. Tới sân gặp bà H, H nói "Chị cứ nhổ cây giống đi, tôi đi gọi xe quay lại chở". Sau đó H ra đường lấy xe môtô đi thẳng về nhà. Khoảng 9 giờ ngày 03/6/2018, Đỗ Xuân H đi ôtô khách từ nhà lên nhà Lê Văn B là bạn tù của H từ trước, ở xóm N, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên để chơi. Sau khi ăn cơm tối tại nhà B xong, H đi chơi loanh quanh và đến nhà bà Lê Thị T chơi. Khi ngồi chơi nói chuyện, H nói do thiếu tiền tiêu nên muốn bán chiếc điện thoại Iphone 6S Plus với giá 6.000.000 *(Sáu triệu)* đồng. Bà T nói là không đủ tiền, chỉ có 3.000.000 đồng và các thêm chiếc điện thoại Iphone 5. H đồng ý bán. Việc mua bán trao tay, không có giấy tờ gì. Trưa ngày 04/6/2018, Đỗ Xuân H đi xe khách về nhà. Số tiền bán điện thoại, Đỗ Xuân H chi tiêu cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ và quá trình xử lý vật chứng: Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, màu vàng, có số IMEI 358608072747xxx; 01 xe môtô BKS 93L1-214.xx, màu nâu đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda, loại Super Dream, số khung: RLHHAO 8065Y714xxx, số máy: HAO8E-0714xxx; 01 đăng ký xe môtô số 0001xx của xe môtô BKS

93L1-214.xx, tên chủ xe là Phạm Văn T. Chiếc điện thoại Iphone 6S Plus đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Thu H. Chiếc xe môtô BKS 93L1-214.xx là của anh Đỗ Thanh S mua lại nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe và đăng ký xe cho anh Đỗ Thanh S.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Xuân H đã trả lại số tiền 3.000.000 đồng và chiếc điện thoại Iphone 5 cho bà Lê Thị T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 25/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 6S Plus có giá trị là 7.000.000 *(Bảy triệu)* đồng.

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKSTL ngày 11/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Đỗ Xuân H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với Lê Thị T khi tham gia mua bán điện thoại với bị cáo, bà T không biết được tài sản này do trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý. Đối với Đỗ Thanh S là chủ phương tiện bị cáo dùng đi trộm cắp, quá trình điều tra xác định anh S khi đó đi làm ăn tại Hà Nội, để xe tại nhà và bị cáo tự ý lấy đi, anh S không biết nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với Sơn và phương tiện xe môtô BKS 93L1-214.xx.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng phản ánh; bị cáo nhận tội và không kêu oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện hoàn trả lại số tiền 3.000.000 đồng và điện thoại Iphone 5 cho bà Thảo; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân H phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo từ 3 đến 4 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Về tang vật của vụ án đã được trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp nên không đề nghị xem xét. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại 3.000.000 *(Ba triệu)* đồng và chiếc điện thoại Iphone 5. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 30/5/2018, Đỗ Xuân H đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của bà Nguyễn Thị Thu H, lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Nguyễn Thị Thu H là chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus có giá trị 7.000.000 *(Bảy triệu)* đồng. Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có 04 tiền án, do vậy lần phạm tội lần này của bị cáo bị xác định là tái phạm nguy hiểm quy định tại Điều 53 của Bộ luật hình sự. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Xuân H đã phạm vào tội 'Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản pháp luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo*: Bị cáo là người có đủ năng lực năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng coi thường pháp luật. Bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, chỉ lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản phục vụ nhu cầu chi tiêu cho cá nhân. Bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền án nhưng không lấy làm bài học cho bản thân. Do vậy cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Xét, sau khi phạm tội và bị phát giác bị cáo đã đã tự nguyện hoàn trả lại số tiền 3.000.000 đồng và điện thoại Iphone 5 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người không có tài sản, thu nhập không ổn định và chỉ đủ đáp ứng nhu cầu sinh sống của bản thân nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về tang vật của vụ án:* Các tang vật của vụ án đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật. Chủ sở hữu tài sản là bà Nguyễn Thị Thu H, Lê Thị T và anh Đỗ Thanh S không có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập, xem xét.

[8] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2, Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

3. Án phí: Bị cáo Đỗ Xuân H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra – CA Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự - CA Tân Lạc;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn